

*Sau gửi BKH,
P. BHYT,
các cơ quan liên quan
để làm việc
nội bộ
20/4/07
Lm*

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 612 / QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
Mức đóng Bảo hiểm y tế tự nguyện

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 100/2002/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ ban hành Điều lệ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 6/2007/TTLT-BYT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2007 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế tự nguyện;

Theo đề nghị của Trưởng ban Bảo hiểm xã hội tự nguyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Quy định mức đóng Bảo hiểm y tế tự nguyện với các nhóm đối tượng, theo các khu vực trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo biểu đính kèm).

Điều 2: Mức đóng Bảo hiểm y tế tự nguyện theo Quyết định này áp dụng từ 01/5/2007 và thay thế các Quyết định trước đây về mức đóng bảo hiểm y tế tự nguyện.

Điều 3: Trưởng Ban Bảo hiểm xã hội tự nguyện, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Chánh Văn phòng BHXH Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TGD, Các phó TGD;
- Bộ Y tế; Bộ tài chính (để b/c);
- Lưu: VT, BHXHTN (05 bản).



Nguyễn Huy Ban

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MỨC ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ TỰ NGUYỆN

*(Kèm theo Quyết định số 612/QĐ-BHXH ngày 20 tháng 4 năm 2007
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Đơn vị tính: Đồng/người/năm

ĐƠN VỊ	KHU VỰC			
	THÀNH THỊ (1)		NÔNG THÔN (2)	
	Hộ gia đình	Học sinh, sinh viên	Hộ gia đình	Học sinh, sinh viên
AN GIANG	300.000	80.000	200.000	60.000

Ghi chú:

- (1) Không bao gồm các thị trấn trong Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ.
- (2) Gồm cả các thị trấn trong Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ.
- (3) Riêng cán bộ Dân số gia đình và trẻ em, mức đóng thực hiện theo Quyết định số 240/2006/QĐ-TTg ngày 24/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ

- Thủ tướng Chính phủ

- Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Ngân hàng

- Ủy ban Dân số và Kế hoạch hóa gia đình

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huy Ban